

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay quy định chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước như sau:

1. Đối tượng và chế độ áp dụng:

a) Quân nhân, công an nhân dân, công nhân, viên chức trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước ở các chiến trường B, C, K về gia đình từ ngày 31 tháng 12 năm 1976 trở về trước nhưng chưa được hưởng một trong các chế độ phục viên, xuất ngũ (bao gồm cả trợ cấp xuất ngũ theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 92/2005/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ), chế độ thôi việc, chế độ bệnh binh, mất sức lao động hàng tháng và chế độ hưu chí hàng tháng, nay được hưởng trợ cấp một lần theo số năm thực tế công tác, chiến đấu tại chiến trường cứ mỗi năm được hưởng 600.000 đồng. Mức chi trả trợ cấp một lần thấp nhất bằng 1.200.000 đồng.

b) Hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội, công an tham gia chiến đấu ở các chiến trường B, C, K sau đó trở thành người hưởng lương, thanh niên xung phong hưởng lương từ ngân sách Nhà nước, cán bộ dân chính Đảng hoạt động cách mạng ở các chiến trường B, C, K từ ngày 30 tháng 4 năm 1975 trở về trước không có thân nhân chủ yếu phải trực tiếp nuôi dưỡng ở miền Bắc để nhận trợ cấp B, C, K nay được hưởng chế độ một lần theo số năm thực tế công tác, chiến đấu tại chiến trường, cứ mỗi năm thuộc diện hưởng lương ở chiến trường được hưởng 500.000 đồng. Mức chi trả chế độ một lần thấp nhất bằng 1.000.000 đồng.

c) Dân quân tập trung ở miền Bắc từ ngày 27 tháng 01 năm 1973 trở về trước, du kích tập trung ở miền Nam (bao gồm cả lực lượng mật) từ ngày 30 tháng 4 năm 1975 trở về trước do cấp có thẩm quyền quản lý đã về gia đình phải

được hưởng trợ cấp một lần theo số năm thực tế tham gia dân quân, du kích tập trung, cứ mỗi năm được hưởng 400.000 đồng. Mức chi trả trợ cấp một lần thấp nhất bằng 800.000 đồng.

d) Quân nhân, công an nhân dân, công nhân, viên chức, thanh niên xung phong tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30 tháng 4 năm 1975 trở về trước, đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc và các đối tượng nêu tại các điểm a, b, và c Khoản 1 Điều này, nếu chưa được hưởng chế độ bảo hiểm y tế thì được hưởng chế độ bảo hiểm y tế và khi từ trần được hưởng chế độ mai táng phí theo quy định của pháp luật hiện hành về chính sách bảo hiểm xã hội.

đ) Trường hợp các đối tượng quy định tại các điểm a, b và c Khoản 1 Điều này đã từ trần trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì một trong những người sau đây được hưởng chế độ một lần theo mức tương ứng quy định tại Quyết định này: Vợ hoặc chồng; bố đẻ, mẹ đẻ; con đẻ, con nuôi hoặc người nuôi dưỡng hợp pháp của người từ trần.

Khi tính thời gian thực hiện chế độ trợ cấp một lần, nếu có tháng lẻ thì đủ 6 tháng trở lên được tính tròn một năm, dưới 6 tháng được tính nửa năm.

2. Đối tượng không áp dụng:

a) Đối tượng quy định tại điểm a và điểm c Khoản 1 Điều này thuộc diện đang công tác, đã được hưởng chế độ trợ cấp một lần khi về địa phương, đang hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hàng tháng, chế độ bệnh binh hàng tháng.

b) Những người thuộc đối tượng nêu tại Khoản 1 điều này mà đầu hàng địch, phản bội, đào ngũ, người vi phạm kỷ luật bị tước danh hiệu quân nhân, danh hiệu công an nhân dân; tính đến ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà đang chấp hành án tù chung thân hoặc bị kết án về một trong các tội xâm phạm an ninh quốc gia mà chưa được xoá án tích.

Điều 2. Các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định này, nếu chưa được khen thưởng thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ thì được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện các chế độ quy định tại Quyết định này do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 4.

1. Việc xác nhận, xét duyệt đối tượng hưởng chế độ, chính sách nêu tại Quyết định này phải đảm bảo công khai, chặt chẽ, chính xác.

2. Những người có hành vi làm sai lệch hoặc giả mạo hồ sơ tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự và phải bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Điều 5.

1. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quyết định này; đồng

thời chỉ đạo tổ chức thực hiện chế độ một lần đối với quân nhân, công nhân viên quốc phòng, dân quân, du kích tập trung và lực lượng mật thuộc phạm vi quản lý.

2. Các Bộ, ngành ở Trung ương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện chế độ một lần đối với các đối tượng: công an nhân dân, công nhân, viên chức, cán bộ dân chính Đảng, thanh niên xung phong và lực lượng mật thuộc phạm vi quản lý.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với công nhân, viên chức, cán bộ dân chính Đảng và thanh niên xung phong đã về địa phương; chế độ bảo hiểm y tế và chế độ mai táng phí đối với các đối tượng quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

Trong phạm vi khả năng ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện hỗ trợ về vật chất, tinh thần đối với những người tham gia kháng chiến chống Mỹ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

4. Bộ Tài chính có trách nhiệm bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 7. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**
(Đã ký)

Nguyễn Tấn Dũng